**Bài 45 + 46**

**THỰC HÀNH :**

**TÌM HIỂU MÔI TRƯỜNG VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA MỘT SỐ NHÂN TỐ SINH THÁI LÊN ĐỜI SỐNG SINH VẬT**

( các em tự thực hiện theo hướng dẫn trong sách giáo khoa )

Chương II

 **HỆ SINH THÁI**

**Bài 47**

**QUẦN THỂ SINH VẬT**

1. **MỤC TIÊU BÀI HỌC**
* HS nắm được khái niệm quần thể, biết cách nhận biết quần thể sinh vật, lấy ví dụ minh họa.
* HS chỉ ra được các đặc trưng cơ bản của quần thể, từ đó thấy được ý nghĩa thực tiễn của nó.
1. **KIẾN THỨC CẦN NHỚ. ( phần viết vào tập )**
2. **THẾ NÀO LÀ MỘT QUẦN THỂ SINH VẬT ?**

Quần thể sinh vật là tập hợp những cá thể cùng loài, sinh sống trong một khoảng không gian nhất định, ở 1 thời điểm nhất định, có khả năng giao phối với nhau để sinh sản.

 Ví dụ : rừng cọ, đồi chè, đàn chim én,…

**2. NHỮNG ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA QUẦN THỂ**

**- Tỉ lệ giới tính**

\* Tỉ lệ giới tính là tỉ lệ giữa số lượng cá thể đực và cái.

\* Tỉ lệ giới tính đảm bảo hiệu quả sinh sản.

**- Thành phần nhóm tuổi**

 **\* Kết luận** : Nội dung bảng 47.2 SGK tr. 140.

**- Mật độ quần thể**

\* Mật độ là số lượng hay khối lượng sinh vật có trong một đơn vị diện tích hay thể tích.

Ví dụ :

Mật độ muỗi : 10 con/1m2

Mật độ rau cải: 40 cây/1m2

\* Mật độ quần thể phụ thuộc vào :

+ Nguồn thức ăn của quần thể.

+ Yếu tố thời tiết, hạn hán, lụt lội.

1. **ẢNH HƯỞNG CỦA MÔI TRƯỜNG TỚI QUẦN THỂ SINH VẬT**

- Môi trường (nhân tố sinh thái) ảnh hưởng đến số lượng cá thể trong quần thể.

- Mật độ cá thể trong quần thể được điều chỉnh ở mức cân bằng.

1. **BÀI TẬP VẬN DỤNG**
* **Sử dụng đoạn câu dưới đây để trả lời câu hỏi từ số 1 đến số 4**

*……(****I****)…là tập hợp các cá thể cùng loài, cùng sống trong…..(****II****)….ở một thời điểm nhất định.Những cá thể trong quần thể có khả năng….(****III****)….. và nhờ đó giúp cho quần thể có khả năng…..(****IV****)…..,tạo ra những thế hệ mới.*

 **Câu 1:** Số (I) là:

   A. quần thể sinh vật

   B. quần xã sinh vật

   C. nhóm sinh vật

   D. số lượng sinh vật

 **Câu 2:** Số (II) là:

   A. nhiều khu vực sống khác nhau

    B. các môi trường sống khác nhau

    C. một khoảng không gian xác định

    D. một khoảng không gian rộng lớn trong tự nhiên

**Câu 3:** Số (III) là:

    A. cạnh tranh nguồn thức ăn trong tự nhiên

   B. giao phối tự do với nhau

   C. hỗ trợ nhau trong quá trình sống

   D. kìm hãm sự phát triển của nhau

**Câu 4:** Số (IV) là:

   A. cạnh tranh

    B. thay đổi thành phần

    C. sinh sản

    D. thay đổi môi trường sống

**Câu 5:** Tập hợp sinh vật nào sau đây là quần thể sinh vật:

   A. Các cây xanh trong một khu rừng

   B. Các động vật cùng sống trên một đồng cỏ

   C. Các cá thể chuột cùng sống trên một đồng lúa

   D. Cả A, B và đều đúng

**Câu 6:** Tập hợp sinh vật dưới đây không phải là quần thể sinh vật tự nhiên:

   A. Các cây thông mọc tự nhiên trên một đồi thông

  B. Các con lợn nuôi trong một trại chăn nuôi

   C. Các con sói trong một khu rừng

   D. Các con ong mật trong một vườn hoa

**Câu 7:** Đặc điểm sau đây không được xem là điểm đặc trưng của quần thể là:

   A. Tỉ lệ giới tính của các cá thể trong quần thể

   B. Thời gian hình thành của quần thể

   C. Thành phần nhóm tuổi của các cá thể

   D. Mật độ của quần thể